

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ QUAO
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 10/2020/HS-ST
Ngày: 20-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tôn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Liềm;
2. Bà Vũ Thị Đào.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa: Ông Phan Hoài Vinh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 02 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2020/TLST-HS, ngày 13 tháng 01 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị H, sinh năm 1965 tại Châu Thành A- Hậu Giang.

Nơi cư trú: Ấp Th, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Nội trợ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 4/12; Con ông Nguyễn Văn D (chết) và bà Huỳnh Thị S; Bị cáo có 05 người anh, chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1959, nhỏ nhất sinh năm 1970, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình; Chồng là Võ Châu A, bị cáo có 01 người con sinh năm 1990; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo Nguyễn Thị H đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/10/2019 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Ngô Hoàng H1, sinh năm 1956 tại Vị Thanh- Hậu Giang.

Nơi cư trú: Ấp Th, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Thợ rèn; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 6/12; Con ông Ngô Văn T (chết) và bà Dương Thị C (chết); Bị cáo có 08 người anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1954, nhỏ nhất sinh năm 1968, bị cáo là người con thứ 3 trong gia đình; Vợ là Võ Thị N, bị cáo có 03 người con lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1990; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo Ngô Hoàng H1 đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/11/2019 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Huỳnh Thị M, sinh năm 1965 (có đơn xin vắng mặt);

2. Trần Thị B, sinh năm 1949 (có đơn xin vắng mặt);
Cùng địa chỉ: Ấp Th, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.
3. Lê Thị Bích T1, sinh năm 1965 (có đơn xin vắng mặt);
4. Nguyễn Thị N1, sinh năm 1944 (có đơn xin vắng mặt);
5. Võ Phương L, sinh năm 1950 (có đơn xin vắng mặt);
6. Nguyễn Kim L1, sinh năm 1978 (có đơn xin vắng mặt);
Cùng địa chỉ: Ấp Ph, xã V, huyện Gò Quao, Kiên Giang.
7. Nguyễn Thị H2, sinh năm 1948 (có đơn xin vắng mặt);
Địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.
8. Võ Thị S1, sinh năm 1955 (có đơn xin vắng mặt);
Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 50 phút ngày 21/10/2019 Công an huyện Gò Quao tiến hành bắt quả tang Nguyễn Thị H thực hiện hành vi đánh bạc (tập hợp phoi đề bán trong ngày) tại nhà Nguyễn Kim L1 thuộc ấp Ph, xã V, huyện Gò Quao - Kiên Giang. Tại hiện trường lực lượng Công an thu giữ những đồ vật, tài liệu liên quan hoạt động bán số đề như sau: 03 phoi đề, 01 cây viết mực xanh hiệu BALL POINT PEN 05, 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG M Gold, số Imel 35331709234290701 máy đã qua sử dụng, tiền Việt Nam 5.860.000 đồng (năm triệu tám trăm S mươi nghìn đồng) (bút lục 66- 67).

Quá trình điều tra xác định việc bán số đề có lợi nhuận cao nên Nguyễn Thị H đã tham gia bán số đề 04 ngày liên tục thì bị bắt quả tang, hình thức bán số đầu, lô 02 con, đuôi và số lô 03 con với hình thức ăn thua 1/80 tức mua 1.000đ trúng 80.000 đồng, còn số lô 03 con với hình thức ăn thua 1.000 đồng trúng 600.000 đồng. Bị cáo H tự làm thầu không giao phoi cho ai và xác định trong các ngày bán trước đó chủ yếu lỗ. Hình thức bán và trúng thưởng như sau:

- Đài địa phương (Đài Miền Nam): Số đầu và số đuôi tỷ lệ trúng thưởng 01 trúng 80, lô 02 con mua 1.000đ người mua phải trả 15.000đ, trúng thưởng 80.000đ/1 lô số trúng; Lô ba con mua 1.000đ người phải trả 15.000đ, trúng thưởng 600.000đ.

- Đài Hà Nội (Đài Miền Bắc): Số đầu mua 1.000đ người mua quen thì lấy 4.000đ, lạ thì 5.000đ, trúng thưởng 80.000đ; Lô 02 con, người mua quen thì 1.000đ phải trả 24.000đ, lạ thì trả 25.000đ và trúng thưởng 80.000đ/1 lô số trúng.

Kết quả điều tra xác định Nguyễn Thị H bán số đề ngày 21/10/2019 (phoi ký hiệu số 01) gồm ba đài: Cà Mau, Đồng Tháp và thành phố Hồ Chí Minh được các con số như sau:

- Đài Đồng Tháp:

- + Số đầu bán được 21 con số, tổng số tiền là 1.140.000 đồng.
- + Số đuôi bán được 01 con số, số tiền là 5.000 đồng.
- + Số lô 02 con bán được 21 con số, tổng số tiền là 6.585.000 đồng.
- + Số lô 03 con bán được 01 con số, tổng số tiền là 75.000 đồng.

Tổng số tiền bán được là 7.805.000 đồng (B triệu tám trăm lẽ năm nghìn đồng).

- Đài Cà Mau:

+ Số đầu bán được 02 con, với số tiền là 50.000 đồng.

+ Số lô 02 con bán được 13 con số, với số tiền là 6.210.000 đồng.

Tổng số tiền bán được là 6.260.000 đồng (S triệu hai trăm S mươi nghìn đồng).

- Đài thành phố Hồ Chí Minh: Tổng số tiền bán được số lô 02 con, được 01 con số là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

Như vậy, tổng số tiền bị cáo H bán số đề trong ngày 21/10/2019 cả ba đài Cà Mau, Đồng Tháp và thành phố Hồ Chí Minh là $7.805.000 + 6.260.000 + 3.000.000 = 17.065.000$ đồng (mười B triệu không trăm S mươi lăm nghìn đồng). Trong đó, bị cáo Ngô Hoàng H1 đã thực hiện hành vi đánh bạc hình thức mua số đề của bị cáo H với số tiền là 600.000 đồng. Bán cho bà Võ Phương L số tiền là 5.400.000 đồng, bà Võ Thị S1 số tiền là 200.000 đồng, bà Lê Thị Bích T1 số tiền là 300.000 đồng, bà Trần Thị B số tiền là 450.000 đồng, bà Nguyễn Thị H2 số tiền là 375.000 đồng, bà Huỳnh Thị M số tiền là 120.000 đồng. Ngoài ra còn bán cho một số người khác nhưng bị cáo H không nhớ tên. Bị cáo H tính thu tiền bán trong ngày 21/10/2019 là 820.000 đồng. Trong đó, bà S1 trả 100.000 đồng, bà M trả 120.000 đồng, còn lại 600.000 đồng của bị cáo H1 đã trừ vào số tiền trúng số ngày 20/10/2019.

Quá trình điều tra khai thác mở rộng đã xác định: Vào ngày 20/10/2019 bị cáo H và H1 đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số đề hai đài Kiên Giang (phơi ký hiệu 02) và Hà Nội được các con số như sau:

- Đài Kiên Giang:

+ Bán trên phơi ký hiệu 02 bán số đầu, số lô 02 con là 1.880.000 đồng. Trong đó: Số đầu bán ra được 35 con số, với số tiền là 1.100.000 đồng, số lô 02 con bán ra được 07 con số, với số tiền là 780.000 đồng.

+ Bán qua cuộc gọi ghi âm và tin nhắn gồm số đầu và số lô 02 con là 2.320.000 đồng. Trong đó: Số đầu bán ra được 05 con số, với số tiền là 520.000 đồng, số lô 02 con bán ra được 06 con số, với số tiền là 1.800.000 đồng.

Tổng cộng số tiền bán được gồm số đầu và số lô 02 con là 4.200.000 đồng.

- Đài Hà Nội:

+ Số đầu bán ra được 03 con số, với số tiền là 450.000 đồng.

+ Số lô 02 con bán ra được 02 con số, với số tiền là 960.000 đồng.

Tổng số tiền bán qua cuộc gọi ghi âm và tin nhắn gồm số đầu và số lô 02 con là 1.410.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo H bán số đề trong ngày 20/10/2019 hai đài Kiên Giang và Hà Nội là $4.200.000 + 1.410.000 = 5.610.000$ đồng. Trong đó, bị cáo H1 đã thực hiện hành vi đánh bạc hình thức mua số đề của bị cáo H với tổng số tiền là 2.435.000 đồng, số tiền mua số bị cáo H1 đã trừ vào số tiền trúng số ngày 20/10/2019; bán cho bà T1 với số tiền là 1.125.000 đồng; bà N1 170.000 đồng. Ngoài ra còn bán cho bà L nhưng không xác định được bao nhiêu tiền và những người khác nhưng không nhớ ai.

Trúng thưởng ngày 20/10/2019 như sau:

- Đài Kiên Giang: Tổng số tiền trúng thưởng số lô 02 con có 07 lô số trúng là 15.280.000 đồng. Trong đó:

+ Phơi số 02 có tổng số tiền trúng thưởng số lô 02 con có 04 lô số trúng là 2.880.000 đồng.

+ Bán qua tin nhắn và ghi âm cuộc gọi có tổng số tiền trúng thưởng số lô 02 con có 03 lô trúng là 12.400.000 đồng.

- Đài Hà Nội: Tổng số tiền trúng thưởng số lô 02 con có 03 lô số trúng là 5.600.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền trúng thưởng trong ngày 20/10/2019 hai đài Kiên Giang và Hà Nội là $15.280.000 + 5.600.000 = 20.880.000$ đồng. Trong đó, bị cáo H1 đã thực hiện hành vi đánh bạc hình thức mua số đề của bị cáo H có trúng thưởng với tổng số tiền là 17.600.000 đồng, bà L trúng thưởng 1.600.000 đồng, bà T1 trúng 400.000 đồng. Bị cáo H trả hết số tiền trúng thưởng cho bị cáo H1, bà L và bà T1. Số tiền trúng thưởng còn lại của ai bị cáo H không nhớ (BL 116-119, 136-139).

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của bị cáo H bán số đề và trúng thưởng trong ngày 20/10/2019 là $5.610.000 + 20.880.000 = 26.490.000$ đồng. Tổng số tiền đánh bạc của bị cáo H1 mua số đề và trúng thưởng đề trong ngày 20/10/2019 là $2.435.000 + 17.600.000 = 20.035.000$ đồng.

- Ngày 19/10/2019 bị cáo H bán đài Long An, phơi ký hiệu số 03 và bán qua cuộc gọi ghi âm và tin nhắn với tổng số tiền là 2.590.000 đồng. Trong đó, bị cáo H1 có mua với số tiền là 400.000 đồng.

- Ngày 18/10/2019 bị cáo H bán đài Trà Vinh (phơi số bị cáo H đã hủy bỏ) đã xác định được tổng số tiền bị cáo H dùng để đánh bạc là 420.000 đồng (BL 132-133).

Kết quả đối chiếu xác định như sau: Ngày 21/10/2019 bán ra với tổng số tiền là 17.065.000 đồng nhưng chỉ thu được 820.000 đồng tiền mặt, 7.225.000 đồng xác định được người mua, còn lại số tiền 9.620.000 đồng không xác định được người mua. Ngày 20/10/2019 bán ra với tổng số tiền là 5.610.000 đồng. Ngày 19/10/2019 bán ra với tổng số tiền là 2.590.000 đồng. Ngày 18/10/2019 bán ra với số tiền là 20.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền thu lợi bất chính của bị cáo H trong 04 ngày khi thực hiện hành vi bán số đề là 18.660.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính của bị cáo H1 trong 03 ngày khi thực hiện hành vi mua số đề là 17.600.000 đồng.

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ gồm: 03 phơi đề đưa vào hồ sơ vụ án, 01 cây viết mực xanh hiệu BALL POINT PEN 05; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG M Gold, số Imel 35331709234290701 máy đã qua sử dụng, tiền Việt Nam 22.215.000 đồng (hai mươi hai triệu hai trăm mười lăm nghìn đồng). Trong đó, tiền thu giữ quả tang 5.860.000 đồng, tiền bị cáo H tự nguyện nộp 2.190.000 đồng, bị cáo H1 tự nguyện nộp 14.165.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, M trắng, số Imel 352086078192617, máy đã qua sử dụng.

Hiện Cơ quan điều tra đã trao trả cho bị cáo H số tiền không có liên quan đến vụ án là 5.640.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 08/CT-VKSND-GQ ngày 09/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang truy tố các bị cáo Nguyễn Thị H và Ngô Hoàng H1 về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa, đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các bị cáo Nguyễn Thị H và Ngô Hoàng H1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là có mua, bán số lô đề với hình thức trúng thưởng bằng tiền, vì vậy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với các bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS tuyên bố các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” và áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 35 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 25.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

Áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 BLHS xử phạt bị cáo Ngô Hoàng H1 từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền liên quan đến hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị H trong 04 ngày là 18.660.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG M Gold, số Imel 35331709234290701 máy đã qua sử dụng. Đối với 01 cây viết mực xanh hiệu BALL POINT PEN 05 tiền hành tịch thu tiêu hủy. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 17.600.000 đồng (mười B triệu S trăm nghìn đồng) mà bị cáo Ngô Hoàng H1 đã trúng thưởng mua số đề trong 03 ngày tham gia đánh bạc và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, M trắng, số Imel 352086078192617, máy đã qua sử dụng.

Kê biên bảo đảm thi hành án số tiền 16.575.000 đồng (tạm giữ của Nguyễn Thị H 2.410.000 đồng và của Ngô Hoàng H1 14.165.000 đồng).

Ghi nhận việc Cơ quan điều tra đã trao trả cho bị cáo Nguyễn Thị H số tiền không liên quan đến vụ án là 5.640.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các bị cáo Nguyễn Thị H và Ngô Hoàng H1 thực hiện hành vi mua, bán số đề tại ấp Ph, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết, xét xử của Tòa án nhân dân huyện Gò Quao theo quy định tại Điều 268, 269 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với những người làm chứng bà Trần Thị B, Võ Thị S1, Huỳnh Thị M, Lê Thị Bích T1, Nguyễn Thị H2, Nguyễn Thị N1, Võ Phương L và Nguyễn Kim L1 có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Cho nên sau khi xem xét Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt những người làm chứng này theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ và đúng pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận: Do thấy việc đánh bạc (bán số đề) mang lại lợi nhuận cao nên bị cáo đã tham gia bán số đề 04 ngày liên tục. Đến ngày 21/10/2019 thì bị lực lượng Công an huyện Gò Quao bắt quả tang tại nhà Nguyễn Kim L1 thuộc ấp Ph, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Tại hiện trường lực lượng Công an thu giữ những đồ vật, tài liệu liên quan hoạt động bán số đề như: 03 phôi đề, 01 cây viết mực xanh hiệu BALL POINT PEN 05, 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG M Gold, tiền Việt Nam 5.860.000 đồng. Hình thức bán số đề đầu, lô 02 con, đuôi và số lô 03 con với cách thức ăn thua 1/80 tức mua 1.000đ trúng 80.000 đồng, còn số lô 03 con với hình thức ăn thua 1.000 đồng trúng 600.000 đồng. Bị cáo tự bán và tự làm thầu không giao phôi cho ai. Qua đối chiếu các phôi đề đã xác định được ngày 20/10/2019 số tiền bị cáo H dùng vào việc đánh bạc là 26.490.000 đồng; ngày 21/10/2019 là 17.065.000 đồng; ngày 19/10/2019 là 2.590.000 đồng và ngày 18/10/2019 là 420.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính của bị cáo qua 4 ngày là 18.660.000 đồng.

Bị cáo Ngô Hoàng H1 đã tham gia đánh bạc bằng hình thức mua số đề do bị cáo H bán với số tiền là 20.035.000 đồng và thu lợi số tiền là 17.600.000 đồng (do trúng thưởng). Tại Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP, ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC thì có đủ căn cứ xác định hành vi mua, bán lô đề trái phép ăn thua bằng tiền vào ngày 20/10/2019 và ngày 21/10/2019 của các bị cáo Nguyễn Thị H và Ngô Hoàng H1 là đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại khoản 1, Điều 321 BLHS quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì chẳng những đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính tại địa phương mà còn gây bất bình trong đời sống nhân dân. Các bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý và với mục đích thu lợi bất chính số tiền cao. Mua bán lô đề, ăn thua bằng tiền là một trong những tệ nạn xã hội bị pháp luật nghiêm cấm và ngăn chặn nghiêm khắc, cho nên việc bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm. Các bị cáo đều có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự cho nên phải bị truy tố và xét xử về hành vi phạm tội của mình.

[5] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, tự nguyện nộp một phần số tiền tham gia đánh bạc. Tuy nhiên bị cáo có một tình tiết tăng nặng là phạm tội hai lần. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS và một tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Bị cáo H1 có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, mới phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đồng thời, bị cáo cũng đã tự nguyện nộp một phần số tiền tham gia đánh bạc nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do vậy, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét cân nhắc cho từng bị cáo sao cho phù hợp với chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

[6] Đối với bà Trần Thị B, Võ Thị S1, Huỳnh Thị M, Lê Thị Bích T1, Nguyễn Thị H2 và Nguyễn Thị N1 đã thực hiện hành vi đánh bạc nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra đã tiến hành xử lý hành chính. Đối với bà Võ Phương L mua số đề với số tiền 5.400.000 đồng trong ngày 21/10/2019, cơ quan điều tra không khởi tố bị can đối với bà L do bà L đã được khởi tố trong vụ án đánh bạc khác.

[7] Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền liên quan đến hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị H trong 04 ngày là 18.600.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG M Gold, số Imel 35331709234290701 máy đã qua sử dụng. Tịch thu tiêu hủy 01 cây viết mực xanh hiệu BALL POINT PEN 05. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 17.600.000 đồng của bị cáo Ngô Hoàng H1 đã trúng thưởng mua số đề trong 03 ngày tham gia đánh bạc và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, M trắng, số Imel 352086078192617, máy đã qua sử dụng do bị cáo H1 đã dùng vào việc liên hệ mua số đề.

Kê biên bảo đảm thi hành án số tiền 16.575.000 đồng (của Nguyễn Thị H 2.410.000 đồng và của Ngô Hoàng H1 14.165.000 đồng).

Ghi nhận việc Cơ quan điều tra đã trao trả cho bị cáo Nguyễn Thị H số tiền không liên quan đến vụ án là 5.640.000 đồng.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và mức hình phạt của các bị cáo là có căn cứ HĐXX chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Riêng bị cáo H1 là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị H và Ngô Hoàng H1 phạm tội “Đánh bạc”;

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ngô Hoàng H1 số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Bị cáo Ngô Hoàng H1 là người cao tuổi nên được miễn án phí.

3. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền liên quan đến hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị H trong 04 ngày là 18.660.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG M Gold, số Imel 35331709234290701, máy đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 17.600.000 đồng của bị cáo Ngô Hoàng H1 đã trúng thưởng mua số đề trong 03 ngày tham gia đánh bạc và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, M trắng, số Imel 352086078192617, máy đã qua sử dụng do bị cáo H1 đã dùng vào việc liên hệ mua số đề.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây viết mực xanh hiệu BALL POINT PEN 05.

Kê biên bảo đảm thi hành án số tiền 16.575.000 đồng (tạm giữ của Nguyễn Thị H 2.410.000 đồng và của Ngô Hoàng H1 14.165.000 đồng).

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao quản lý theo phiếu nhập kho vật chứng và biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/01/2020.

Ghi nhận việc Cơ quan điều tra đã trao trả cho bị cáo Nguyễn Thị H số tiền không liên quan đến vụ án là 5.640.000 đồng.

4. Báo cho các bị cáo Nguyễn Thị H và Ngô Hoàng H1 biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20/02/2020).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKS huyện Gò Quao;
- Chi cục THA;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM/. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Văn Tôn